TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **01**/2019/QĐST-DS	*Nam Đàn, ngày 11 tháng 4 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành lập ngày 03 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 02/2019/TLST-DS ngày 29 tháng 01 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hồ Văn H; sinh năm 1969.

Nơi cư trú: Xóm X, xã HT, huyện HN, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T; sinh năm 1968.

Nơi cư trú: Xóm PN, xã NC, huyện NC, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ thanh toán số tiền gốc còn nợ cho anh Hồ Văn H là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng); không tính lãi suất.

Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% mức án phí dân sự sơ thẩm. Các đương sự thoả thuận: Nguyên đơn anh Hồ Văn H chịu toàn bộ án phí dân sự tương ứng với số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2018/0002166, ngày 29 tháng 01 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự

huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Số tiền án phí dân sự sơ thẩm anh Hồ Văn H còn phải nộp tiếp là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (đối với các khoản tiền phải trả cho người được Thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nam Đàn;
- Các đương sự;
- Lưu (HSVA, VP).

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Lài